

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **107/2018/HSST**.

Ngày: 22/8/2018.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chi;

Ông Trần Đình Tư.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hán – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2018/TLST-HS, ngày 02 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M** (tên gọi khác: Nguyễn Văn M), sinh năm 1987, tại Bắc Giang; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M, xã S, thành phố B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Ong Thị S, sinh năm 1962; vợ: Phan Thị T, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2010; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Ong Thị S, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Thôn M, xã S, thành phố B.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1. Anh Đinh Văn H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: SN 77, Đường L, Phường L, thành phố B.

2. Ông Lương Văn Q, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố B.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Việt H, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Tổ 6, khu 34, xã S, thành phố B.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 17/5/2018, tại trước cửa nhà nghỉ Hương Quê 2, thuộc tổ 4, khu 34, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang; Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang, phối hợp với Đội ma túy Công an thành phố Bắc Giang, bắt quả tang Nguyễn Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn ống nhựa (loại ống hút) màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá; 01 đoạn ống nhựa màu cam (loại ống hút), được hàn kín hai đầu bên trong chứa 01 viên nén màu hồng đỏ một mặt có chữ WY, nghi là ma túy tổng hợp dạng ngựa thu giữ tại lòng bàn tay trái của Mười khi bị bắt.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp số sim 0969601172.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-28702.

Kết luận giám định số 640/KL-PC54 ngày 21/05/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong một phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,232 gam.

- 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén có chữ "WY" đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu cam được hàn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,096 gam.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 01/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố - tỉnh Bắc Giang truy tố Nguyễn Văn M về tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy .” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận: Khoảng 11 giờ 30, ngày 17/5/2018, bị cáo đang ở thôn Phương Đậu, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, thì có người gọi điện từ số điện thoại của Quảng đến số điện thoại của bị cáo, rủ bị cáo đến nhà nghỉ Hương Quê 2, thuộc tổ 4, khu 34, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang chơi,. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-28702, đến khu vực đầu cầu Mỹ Độ để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, bị cáo mua của một người đàn ông không quen 200.000 đồng tiền ma túy đá và ma túy hồng phiến. Người đàn ông đó đưa lại cho bị cáo 01 đoạn ống nhựa đựng ma túy đá và 01 đoạn ống nhựa đựng ma túy hồng phiến. Bị cáo cầm số ma túy vừa mua được ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực trước cửa nhà nghỉ Hương Quê 2 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Khi bị bắt bị cáo bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là của bị cáo, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển

kiểm soát 98B2-28702 là xe của mẹ bị cáo là bà Sen. Nay, bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Ong Thị S xác định: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Văn M. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-287.02 là xe máy của bà, ngày 17/5/2018 bà cho bị cáo mượn đi chơi, bà không biết bị cáo dùng xe để đi mua ma túy. Nay, chiếc xe này bà đã được cơ quan điều tra trả lại cho bà, bà không có yêu cầu gì.

- Người chứng kiến và người làm chứng vắng mặt tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã trích lời khai xác nhận việc bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn M đang tàng trữ ma túy.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Nguyễn Văn Mạnh) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17/5/2018).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đỏ đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy bị cáo bị truy tố là đúng, không oan, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến, người làm chứng có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà, biên bản bắt người phạm tội quả

tang, bản kết luận giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, cũng như tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 17/5/2018, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Hương Quê 2, thuộc tổ 4, khu 34, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang, phối hợp với Đội ma túy Công an thành phố Bắc Giang, bắt quả tang Nguyễn Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,328 gam chất ma túy Methamphetamine với mục đích sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Nguyễn Văn Mạnh) phạm tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tại khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó, Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 01/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang - tỉnh Bắc Giang truy tố đối với Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Nguyễn Văn Mạnh) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo, theo Điều 38 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra xác minh bị cáo không có thu nhập, không có khả năng để thi hành tiền phạt, cho nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với người bán ma túy cho bị cáo do bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang không có cơ sở để điều tra xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-28702, Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Ong Thị S (là mẹ đẻ của Mười). Sáng ngày 17/5/2018, bà Sen cho Mười mượn chiếc xe này nhưng không biết Mười dùng để đi mua ma túy. Ngày 22/5/2018 Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Sen chiếc xe trên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng do Nhà nước cầm lưu hành (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2018 giữa đại diện Công an thành phố Bắc Giang với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang), gồm: 01 phong bì thư đựng mẫu vật (ma túy Methamphetamine) hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đỏ đen của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Nguyễn Văn Mạnh) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Nguyễn Văn Mạnh) **01** (một) năm **02** (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (17/5/2018).

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, theo biên bản giao nhận ngày 07/8/2018 giữa đại diện Công an thành phố Bắc Giang với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đỏ đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Nguyễn Văn Mạnh) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**(đã ký)**  
**Nguyễn Trần Kiên**